

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HỌC MOS

STT	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	LỚP	CMND	GHI CHÚ
1	Trần Quế	Anh	07/08/2000	CDDL08A	331828795	NHÓM 1
2	Lê Kim	Ánh				NHÓM 1
3	Yza Ghi	Ayun	06/04/1999	CDDH07A	241850588	NHÓM 1
4	Lê Tấn	Đạt	31/08/1999	CĐMT07A	301742768	NHÓM 1
5	Trương Khả	Di				NHÓM 1
6	Trần Lưu Ngọc	Diệp	22/11/1996		025841368	NHÓM 1
7	Nguyễn Bình	Dương	11/06/2020	CDDH08A	301731795	NHÓM 1
8	Lê Hoàng	Duy	01/06/1999	CDMA07A	301675322	NHÓM 1
9	Trần Thị Mỹ	Duyên				NHÓM 1
10	Lê Quốc	Hải				NHÓM 1
11	Hứa Văn	Hạnh	08/03/1999	CĐMT07A	241787446	NHÓM 1
12	Nguyễn Thị Kim	Hiền				NHÓM 1
13	Lương Cẩm	Hồng				NHÓM 1
14	Huỳnh Thị Ngọc	Huyền	27/01/2000	CDTA08A	301751513	NHÓM 1
15	Trần Thị Ngọc	Huyền				NHÓM 1
16	Lê Huỳnh Ngọc	Khanh	19/09/2000	CDTA08A	026052197	NHÓM 1
17	Dương Quốc	Khình	09/09/1999	CDMA07A	385785048	NHÓM 1
18	Thái Thị Hoàng	Lan	11/06/1999		301680002	NHÓM 1
19	Vòng Lệ	Linh	17/07/2000	CDQT08A	026024802	NHÓM 1
20	Nguyễn Thị Hồng	Loan	24/12/2000	CDQT08A	080300000015	NHÓM 1
21	Nguyễn Hoàng Phi	Long	06/11/1994		025121255	NHÓM 1
22	Lê Chế	Mỹ	16/05/1999	CDXD07A	312393077	NHÓM 1
23	Võ Thị Bích	Nhân				NHÓM 1
24	Nguyễn Ngọc Bảo	Ngân				NHÓM 1
25	Nguyễn Thị Minh	Ngọc	24/11/1999	CDMA07A	291207148	NHÓM 1
26	Lê Chí	Nguyện				NHÓM 1
27	Huỳnh Minh	Nhật				NHÓM 1
28	Phạm Thị Ngọc	Nhi				NHÓM 1
29	Trương Thị Yến	Nhi	19/03/2000	CDQT08A	364085556	NHÓM 1
30	Huỳnh Thị Hồng	Nhung				NHÓM 1
31	Dương Quang	Nhật	05/06/1999	CDMA07A	301675891	NHÓM 1
32	Nguyễn Vũ	Phong				NHÓM 1
33	Đoàn Thị Mỹ	Phương				NHÓM 1
34	Phạm Hồng	Quý	27/07/1995		261394084	NHÓM 1

STT	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	LỚP	CMND	GHI CHÚ
1	Trần Hồng	Ngọc	14/12/1996	CDDH04A	301601628	NHÓM 2
2	Phạm Minh	Tài	10/09/1997		301672218	NHÓM 2
3	Nguyễn Đức	Tài	14/08/1998	CĐDC09A	51098000064	NHÓM 2
4	Phạm Minh	Tấn	19/08/1999		312392860	NHÓM 2
5	Nguyễn Thị Kim	Thanh	09/11/2000	CDQT08A	312436209	NHÓM 2
6	Phan Thị	Thảo	26/05/1998	CDMA07A	215476757	NHÓM 2
7	Đinh Phạm Thanh	Thảo	06/04/1994		025044349	NHÓM 2
8	Nguyễn Như	Thảo				NHÓM 2
9	Bùi Ngọc	Thơ	15/12/2000	CDDH08A	381973954	NHÓM 2
10	Nguyễn Thị Minh	Thư				NHÓM 2
11	Phan Thị Anh	Thư	15/09/1998	CDTA08A	381918256	NHÓM 2
12	Sùng Mai	Thư	11/01/1999	CDTA08A	241814200	NHÓM 2
13	Hồ Thị	Thương	26/11/1999	CDMA07A	241728033	NHÓM 2
14	Phạm Trang Thanh	Thúy		CDDU08A	18/01/2000	NHÓM 2
15	Đặng Thị Cẩm	Thúy				NHÓM 2
16	Phạm Như Mỹ	Tiên		CDNH06A		NHÓM 2
17	Nguyễn Ngọc	Toàn				NHÓM 2
18	Nguyễn Văn	Trà		CDMT07A		NHÓM 2
19	Nguyễn Thị Bích	Trâm				NHÓM 2
20	Kha Thanh	Trang	301731319	CDDU08A	23/08/2000	NHÓM 2
21	Phan Thị Thùy	Trang				NHÓM 2
22	Nguyễn Thị Thùy	Trang	27/12/2000	CDTA08A	079300010514	NHÓM 2
23	Văn Thị Thùy	Trang	04/08/1999	CDNH07A	261457529	NHÓM 2
24	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	16/12/1999	CDMA07A	301688495	NHÓM 2
25	Trần Thành	Trung	06/03/1999	CDXD07A	341897265	NHÓM 2
26	Phùng Lam	Trường	05/01/1999	CDMA07A	025935156	NHÓM 2
27	Tôn Long	Trường	01/03/1999	CDMT07A	251179411	NHÓM 2
28	Nguyễn Vũ	Trường	06/09/1999	CDXD07A	352476010	NHÓM 2
29	Trần Cẩm	Tú				NHÓM 2
30	Trần Thị Cẩm	Tú		CDMAR08A		NHÓM 2
31	Võ Minh	Tuấn	24/08/1999	CDXD07A	301664617	NHÓM 2
32	Nguyễn Thanh	Vân				NHÓM 2
33	Nguyễn Đoàn Như	Ý		CDMA07A		NHÓM 2